

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày 04-9-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Trần Thị Nguyệt Bình

2-Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thông-Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/8/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1992

- *Bị đơn:* Anh Thàm Thín L, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Các đương sự có mặt chị T, vắng mặt anh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, chị và anh Thàm Thín L về sống chung với nhau từ năm 2011 và đến ngày 21/02/2012 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 02 con chung tên Thàm Ngọc Thiên (sinh ngày 17/11/2011), Thàm Ngọc Bảo (sinh ngày 26/01/2014), nhưng đến khoảng giữa năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L thường xuyên uống rượu, không chăm lo cuộc sống gia

đình, với lại vợ chồng có quan điểm sống trái ngược nhau, nên làm cho hôn nhân ngày càng trầm trọng hơn.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chỉ làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Thàm Thín L.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn-anh Thàm Thín L, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án để làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh L cố tình không đến, nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn anh Thàm Thín L.

- Về con chung: Giao hai con tên Thàm Ngọc Thiên (sinh ngày 17/11/2011), Thàm Ngọc Bảo (sinh ngày 26/01/2014) cho chị Nguyễn Thị Thùy T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Thàm Thín L không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của các bên đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Thàm Thín L đến Tòa để lấy lời khai, hòa giải và tiến hành các thủ tục tố tụng khác, nhưng anh L không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy lời khai cũng như không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được, nên đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Thàm Thín L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Nguyễn Thị Thùy T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Thảm Thín L; Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, chị và anh Thảm Thín L về sống chung với nhau từ năm 2011 và đến ngày 21/02/2012 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và sinh được 02 con chung tên Thảm Ngọc Thiên (sinh ngày 17/11/2011), Thảm Ngọc Bảo (sinh ngày 26/01/2014), nhưng đến khoảng giữa năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L thường xuyên uống rượu, không chăm lo cuộc sống gia đình, với lại vợ chồng có quan điểm sống trái ngược nhau, nên làm cho hôn nhân ngày càng trầm trọng hơn. Mặt khác, quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh Thảm Thín L không đến Tòa án để làm việc, điều này chứng tỏ anh L thiếu thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn tha thiết với cuộc sống hôn nhân với chị Nguyễn Thị Thùy T. Do đó, xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh L đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu được nuôi cả hai con. Đối với yêu cầu này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi vợ chồng chị T, anh L sống ly thân đến nay, chị T là người nuôi hai con, vẫn đảm bảo cho con có cuộc sống phát triển bình thường về thể chất cũng như về mặt tinh thần, nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao hai con cho chị T nuôi dưỡng.

[4]. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, xét thấy chị T không yêu cầu cấp dưỡng là tự nguyện và chị T từ trước đến nay vẫn nuôi con đảm bảo, nên Hội đồng xét xử không buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1-Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy T đối với anh Thàm Thín L.

2-Về con chung: Giao hai con tên Thàm Ngọc Thiên (sinh ngày 17/11/2011), Thàm Ngọc Bảo (sinh ngày 26/01/2014) cho chị Nguyễn Thị Thùy T nuôi dưỡng. Anh Thàm Thín L không phải cấp dưỡng nuôi con (do chị Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu). Anh Thàm Thín L được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

3-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015564 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Nguyễn Thị Thùy T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/9/2018); Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thanh Trúc Tuyên